TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 453/2021/QĐST-HNGĐ	*TN, ngày 17 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 584/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương M, sinh năm 1996

ĐKHKTT: Tổ 6, phường C.H, TP TN, tỉnh TN

Bị đơn: Anh Phạm Trường Th, sinh năm 1996

ĐKHKTT: TDP số 6, thị trấn S.C, huyện Đ.H, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51,54, 55, 56, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải Th ngày 09 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải Th ngày 09 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải Th, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương M và anh Phạm Trường Th

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương M và anh Phạm Trường Th nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị M và anh Th có 01 con chung là cháu Phạm Anh Q, sinh ngày 05/10/2020. Khi ly hôn hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Phương M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Anh Q, sinh ngày 05/10/2020 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Th có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con**:** Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung – Công nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương M nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước (chuyển từ tạm ứng án phí sang), hoàn trả chị M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005597 ngày 16/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Th phố TN.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBND phường C.H, TPTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Huệ